

Bản án số: 57/2024/HS-PT
Ngày: 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 266/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Tăng Xiu P và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của bị hại bà Đỗ Bích T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Tăng Xiu P, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Số x, Phố z, Ấp y, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; nghề nghiệp: nội trợ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng A S và bà Hỷ Xường H; bị cáo có chồng và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Hỷ Xường H, sinh năm 1963 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp x, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; nghề nghiệp: làm nông; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hỷ Quay D (đã chết) và bà Thón Sám M (đã chết); bị cáo có chồng và có 04 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Nìm Thùy Tr, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp x, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; nghề nghiệp: nội trợ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nìm Chi C và bà Thảm Ngọc T; bị cáo có chồng và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn S, là Luật sư Chi nhánh Công ty Luật TNHH N thuộc Đoàn Luật sư T; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Đỗ Bích T1, sinh năm 2005; nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Lê Thị L, là Luật sư Công ty Luật TNHH V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 10/2022, Tăng Xiu P phát hiện ông Vòng Màng K (là chồng của Tăng Xiu P) có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với Đỗ Bích T1. Trong thời gian chung sống với T1, ông K đã thuê căn hộ chung cư để cả hai cùng ở. Ngoài ra, K còn mua xe mô tô, mua điện thoại di động và chu cấp tiền sinh hoạt cho T1. Sau khi phát hiện sự việc, P đã nhiều lần tìm gặp T1 để nói chuyện; T1 thừa nhận có quan hệ tình cảm và sống chung với ông K. Đồng thời, T1 hứa chấm dứt mối quan hệ với ông K nhưng T1 không thực hiện. Riêng ông K không thừa nhận có quan hệ tình cảm với T1 nên giữa ông K và P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn gia đình và dẫn đến sống ly thân kể từ tháng 01/2023.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, sau khi Tăng Xiu P đưa 03 con đến học tại Trường Trung Tiểu học V thì P điều khiển xe ô tô chạy đi vòng quanh các tuyến đường trên địa bàn thành phố T để tìm ông K nhưng không gặp. Do biết ông K và Đỗ Bích T1 thường xuyên đến khách sạn K, địa chỉ tại huyện B, tỉnh Bình Dương nên P điều khiển xe ô tô chạy đến khách sạn K thì nhìn thấy xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Camry, màu đen, biển số 61A-255.26 của ông K đang đậu trước khách sạn. Tiếp đó, P điều khiển xe ô tô của P đến đậu trong một con hẻm gần đó rồi thuê xe taxi trở lại khách sạn K để theo dõi ông K và T1. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày 27/3/2023, P nhìn thấy ông K cùng với T1 từ khách sạn đi ra nên đã dùng điện thoại di động chụp ảnh lại hình ảnh của hai người để làm bằng chứng việc ông K ngoại tình. Sau đó, P điều khiển xe ô tô chạy về Chung cư S.

Khoảng 11 giờ cùng ngày 27/3/2023, anh trai của Tăng Xiu P là Tăng Phát A1 điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, biển số 60K-026.87 chở theo vợ là Nìm Thùy Tr chạy đến Chung cư S để đón P và mẹ của P là Hỷ Xường H để cùng đi ăn uống.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 27/3/2023, trong khi anh Tăng Phát A1 điều khiển xe ô tô con biển số 60K-026.87 chở Nìm Thùy Tr, Tăng Xiu P và Hỷ Xường H lưu thông trên đường H thì P nhìn thấy xe ô tô biển số 61A-255.26 của ông Vòng Màng K đang đậu trước cửa hàng điện Hùng Ngọc, địa chỉ tại số 1227, đường H, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do nghi ngờ ông K đang đi cùng với Đỗ Bích T1 nên P kêu ông A cho xe ô tô của ông A dừng lại cách xe ô tô của ông K khoảng 50 mét để theo dõi. Khi nhìn thấy ông K từ trong cửa hàng điện

đi ra và lên xe ô tô biển số 61A-255.26 chuẩn bị chạy đi thì P kêu ông A điều khiển xe ô tô biển số 60K-026.87 chạy đến tấp sát vào hông phải xe ô tô của ông K. Lúc này, P, H, Tr và ông A xuống xe chạy đến chỗ xe ô tô của ông K thì nhìn thấy ông K đang đi cùng với T1. Tr và ông A đứng bên phía cửa tài chỗ ông K ngồi và Tr dùng tay vỗ vào cửa kính, còn ông A lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh của Tr quay lại hình ảnh của ông K và T1. P và H đứng bên phía cửa lơ chỗ T1 ngồi cũng dùng tay vỗ vào cửa kính. Tiếp đó, P chạy đến đứng chặn trước đầu xe ô tô của ông K rồi dùng tay vỗ vào nắp ca pô xe để kêu ông K và T1 xuống xe nói chuyện nhưng cả hai không xuống. Khi đó, ông K điều khiển cho xe ô tô lùi lại rồi đánh lái tránh sang một bên định chạy đi thì bất ngờ va chạm với 01 xe mô tô (hiện chưa xác minh được biển số và người điều khiển) ở phía sau xe ô tô của K thì người điều khiển xe mô tô này chạy đến dùng tay vỗ vào cửa kính chỗ ghế tài K đang ngồi và nói: “Mày đụng trúng xe tao rồi?” và dùng tay kéo mạnh vào tay nắm cửa tài xe ô tô của ông K làm cánh cửa bung ra. Người này tiếp tục vươn người vào trong xe ô tô một tay quàng cổ, tay còn lại tát vào mặt ông K 02 cái và tiếp tục nói: “Mày đụng trúng xe tao rồi?”. Đồng thời, người này ấn nút tắt máy xe ô tô của ông K rồi kéo ông K ra khỏi xe. Thấy vậy, Tr vào trong xe ô tô của ông K từ cửa tài rồi dùng tay ấn nút mở cửa kính ghế phụ chỗ T1 đang ngồi, khi cửa kính hạ xuống thì P đưa tay vào trong nắm tóc và đánh vào mặt của T1. Tiếp đó, P kêu Tr lấy 01 cái kéo dài khoảng 20 cm (mà Tr thường dùng để cắt hộp sữa cho con) để trên xe ô tô của An đưa cho P. P một tay nắm tóc, một tay dùng kéo cắt tóc T1, đồng thời cùng với H kéo T1 ra ngoài. T1 chống trả lại P nên cũng dùng tay cào vào người P. Lúc này, Tr tiếp tục vào lại xe ô tô của ông K rồi mở cửa chỗ T1 đang ngồi để hỗ trợ P và H kéo T1 ra khỏi xe. Trong khi T1 bị P và H kéo ra khỏi xe ô tô của ông K thì túi xách da, màu đen của T1 để trên ghế chỗ T1 ngồi cũng bị rơi xuống đất. H thấy vậy nên khom người nhặt túi xách lên thì bị ông K giật lấy rồi để trên ghế chỗ T1 ngồi thì H nói với ông K: “Sao mày lấy túi xách của con tao?”. Sau đó, H quay ra đi đến hỗ trợ P và Tr đánh, xé áo và cắt tóc T1. Lúc này, ông K chạy đến ngăn cản và đẩy P, H và Tr ra. Còn T1 thì ôm chặt hai chân của ông K. P, H và Tr tiếp tục vây quanh dùng tay đánh ông K và T1. P dùng tay tát vào mặt và dùng kéo tiếp tục cắt tóc T1. Tr dùng tay kéo bung áo ngực của T1. H cũng dùng tay cởi hết quần trên người của T1. Còn A thì tiếp tục dùng điện thoại di động ghi lại diễn biến sự việc với mục đích làm chứng cứ chứng minh việc ông K ngoại tình với T1. Trong lúc giằng co với nhóm của P thì T1 bị đứt 01 sợi dây chuyền bạch kim; 01 vòng đeo tay bằng gỗ có 01 hình tỳ hưu và có 02 viên tròn mạ vàng. Sau đó, ông K đẩy được P, H và Tr ra khỏi T1 rồi bế T1 lên ghế sau xe ô tô của ông K. P cũng chạy đến và lên xe ô tô của ông K để giữ T1 lại thì bị ông K kéo ra ngoài và xô P ngã xuống đất. Trong lúc ông K, P và T1 giằng co nhau trên xe ô tô của ông K thì H đưa tay vào ghế trước xe ô tô của ông K ngay chỗ T1 ngồi trước đó lấy lại 01 túi xách da, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng vì H nghĩ đây là các tài sản của P.

Sau đó, ông Vòng Màng K điều khiển xe ô tô chở Đỗ Bích T1 đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để kiểm tra và điều trị thương tích. Còn A điều khiển xe ô tô chở Tr, P và H trở về Chung cư S. Trên đường đi, P nhìn thấy trên xe ô tô của

ông A có 01 túi xách da, màu đen, khóa màu vàng, bên ngoài túi có đính 32 nút kim loại màu vàng nên hỏi: “Túi xách này của ai?” thì H trả lời: “Ừa, không phải của con hả?” thì P nói: “Không phải”. Khi đó, P mở túi xách ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong có số tiền 615.000 đồng và 01 ví da nữ, màu đen, dài 11 cm, bên ngoài có ghi dòng chữ “Classic&Do” màu vàng bên trong có một số giấy tờ tùy thân của Đỗ Bích T1, gồm: 01 Căn cước công dân; 01 Chứng minh nhân dân; 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank thì cùng lúc này ông K điện thoại đến hỏi P: “Có thấy túi xách da và điện thoại không?” thì P trả lời: “Có túi xách da, còn điện thoại thì không biết” và bảo ông K đến tủ hộp thư số A501 tại sảnh Chung cư S lấy. Sau đó, P và H đi lên căn hộ A501 Chung cư S, còn ông A điều khiển xe ô tô chở Tr chạy về Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng chiều cùng ngày 27/3/2023, trong khi P điều khiển xe ô tô chở H cùng các con của P đến nhà của vợ chồng ông A tại Thành phố Hồ Chí Minh thì H lấy từ trong túi áo khoác ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng và hỏi P: “Điện thoại của K phải không?” thì P cầm lấy điện thoại để xem thì nhìn thấy trên màn hình điện thoại là ảnh đại diện của T1 và do điện thoại có cài mật khẩu màn hình nên P không mở được. Khi đến nhà của ông A thì P nhắn tin cho ông K hỏi: “Điện thoại này của ai, nếu của con đó thì tao trả lại, còn của mày tao sẽ không trả?” nhưng ông K không trả lời.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 27/3/2023, ông Vòng Màng K đã đến Công an phường P để trình báo sự việc, Công an phường P tiếp nhận nguồn tin về tội phạm và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T biết để khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng, gồm: 01 áo nữ, màu trắng, cổ áo có ghi chữ “ZARA” (đã bị rách); 01 quần nữ màu đen, có sọc trắng (đã bị rách); 01 nón lưỡi trai, màu đen, có ghi chữ “tmi”; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có các sợi tóc, nặng 190 gam; 01 buộc tóc nữ, màu trắng - đỏ; 01 vòng chuỗi đeo tay, loại 10 hạt bằng gỗ (đã bị đứt); 02 mặt kim loại, màu vàng; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại, màu trắng bạc và 01 dây chuyền, bằng kim, màu trắng bạc, dài 90 cm (đã bị đứt). Cùng ngày 27/3/2023, Đỗ Bích T1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị giám định thương tích và làm rõ hành vi của những người đã đánh, cắt tóc, xé quần áo và cởi hết quần áo trên người của T1, đồng thời lấy đi của T1 01 túi xách da màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu trắng.

Đối với Tăng Xiu P: Ngày 28/3/2023, P bỏ điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu trắng vào trong 01 hộp giấy rồi gửi nhân viên giao hàng mang về Chung cư S rồi kêu người giúp việc là bà Trần Thị Kim H1, sinh năm 1966, cư trú tại khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương xuống nhận rồi P nhắn tin kêu ông Vòng Màng K đến lấy.

Cùng ngày 28/3/2023, Tăng Xiu P, Nìm Thùy Tr và Hỷ Xường H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và thu giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím. Còn Tăng Phát A1 cũng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố T để làm việc và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh.

Cùng ngày 28/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành khám xét khẩn cấp căn hộ A, Chung cư S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương của Tầng Xiu P thì phát hiện và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu trắng của Đỗ Bích T1.

Ngày 31/3/2023, cha ruột của Tầng Xiu P là ông Tầng A S đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giao nộp 01 túi xách nữ màu đen, có khóa màu vàng, trên khóa có ghi dòng chữ “Celine Paris” của P.

Căn cứ Bản kết luận tổn thương cơ thể trên người sống số 234/2023/KLGD-TTPY ngày 11/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tổn thương cơ thể của Đỗ Bích T1 như sau:

1/ Các kết quả chính: Chấn thương sung nề mặt và góc hàm dưới, sây sát da ngực phải đã lành; chấn thương sung bầm mi, xuất huyết kết mạc mắt phải đã lành.

2/ Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Bích T1 tại thời điểm giám định là: 00% (Không phần trăm).

3/ Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương sung nề mặt và góc hàm dưới, sây sát da ngực phải, sung bầm mi xuất huyết kết mạc mắt phải đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 176/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 46; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Tầng Xiu P, Hỷ Xường H và Nìm Thùy Tr phạm tội “Làm nhục người khác”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Tầng Xiu P 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Hỷ Xường H 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nìm Thùy Tr 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, bị hại Đỗ Bích T1 có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Đỗ Bích T1 kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị hủy bản án để điều tra lại tăng hình phạt đối với các bị cáo, có dấu hiệu đồng phạm của 04 người đàn ông và cho rằng các bị cáo phạm tội khác phải khởi tố về tội “Hủy

hoại hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Cưỡng đoạt tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”; đơn kháng cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Tăng Xiu P, Hỷ Xường H, Nhim Thùy Tr cùng ông Tăng Phát A1 đều là người thân trong gia đình, biết sự việc ông Vòng Màng K (chồng của bị cáo P) ngoại tình, khi thấy xe của ông K, mọi người nghi ngờ theo dõi và chặn xe của ông K thì phát hiện ông K đang đi chung với Đỗ Bích T1. Do ông K không thừa nhận ngoại tình, để làm bằng chứng ngoại tình của ông K nên A sử dụng điện thoại ghi nhận lại sự việc. Các bị cáo P, Tr, H đã yêu cầu ông K, T1 xuống xe làm rõ sự việc để răn đe cảnh cáo (vì trước đó H đã yêu cầu T1 chấm dứt mối quan hệ nam nữ bất chính với K và đã được T1 đồng ý), bị cáo P kêu bị cáo Tr đưa kéo để vào trong xe cắt tóc, bị cáo Tr hỗ trợ mở cửa xe để P, Tr, H lôi kéo bị hại T1 xuống xe thì 03 bị cáo tiếp tục dùng tay giằng co, xô đẩy qua lại với bị hại T1, bị cáo P tiếp tục cắt tóc, bị cáo Tr xé rách hết áo, bị cáo Hường cởi hết quần của bị hại T1 để T1 xấu hổ, nhục nhã. Hành vi này của các bị cáo P, Tr, H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác”. Do bị hại có phần lỗi đã hứa với bị cáo P chấm dứt quan hệ nam nữ bất chính với chồng bị cáo P, nhưng không thực hiện nên mức hình phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đồng đối với các bị cáo là phù hợp.

- Đối với các hành vi phạm tội khác và đồng phạm khác: quá trình điều tra đã làm rõ các bị cáo không biết những người có va chạm xe với xe của ông K là ai, khi đang đi trên đường nhìn thấy xe của ông K đã bộc phát chặn đầu xe và có hành vi làm nhục đối với bị hại T1, nên chưa có cơ sở xác định các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch này là đồng phạm đối với các bị cáo.

- Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản: giữa các bị cáo và bị hại có sự giằng co, xô đẩy, xô sát qua lại tác động vào cơ thể của nhau, gây xây sát thân thể, rách quần áo và làm Tr sức trên người bị hại bị đứt, rơi, gây hư hỏng cho thấy các bị cáo không cố ý hủy hoại hay làm hư hỏng các tài sản này của bị hại, nên không có dấu hiệu tội phạm; bị hại đã được bồi thường về vật chất và tinh thần và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra đã làm rõ bị cáo H tưởng nhầm túi xách của T1 là túi của P và điện thoại là của ông K nên cất giữ; khi Hường phát hiện không phải túi xách của mình đã gọi điện thoại đến nhận lại; riêng điện thoại bị cáo P không mở khóa được và có hình ảnh của bị hại T1, thì đưa cho người giúp việc giữ và gọi ông K đến lấy lại, nên không có dấu hiệu chiếm đoạt đối với các tài sản này.

Ông Tăng Phát A1 lái xe chặn xe của ông K lại tại khu vực lề đường và các bị cáo P, Tr, H cắt tóc xé quần áo xô sát giằng co qua lại trong khoảng thời gian ngắn để xỉ nhục, lăng mạ làm cho bị hại T1 nhục nhã chấm dứt hành vi quan hệ bất chính với chồng của bị cáo P, không có mục đích khác. Hành vi của các bị cáo, tuy gây sự chú ý của một số người do hiếu kỳ, nhưng xảy ra trên hành lang đường bộ vào thời điểm đầu giờ chiều (14 giờ) không gây cản trở, ách tắc giao thông và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên không có dấu hiệu phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Bích T1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số

176/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng liên quan đến việc thu thập và đánh giá tài liệu, chứng cứ; bỏ lọt tội phạm đối với 04 thanh niên điều khiển xe mô tô tạt ngang đầu xe, chặn xe của bị hại. Công an thành phố T có đầy đủ phương tiện, trích xuất dữ liệu nhưng không điều tra 04 người thanh niên này; tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Tăng Xiu P khai nhận rằng điện thoại của mình màu tím, không sử dụng ốp lưng nhưng trong hồ sơ không có hình ảnh chụp lại điện thoại của P, cũng không có biên bản “thu giữ” các chứng cứ này để phục vụ điều tra.

Các bị cáo đã có hành vi dùng tay giật sợi dây chuyền giá trị 9.770.000 đồng; vòng tay tỳ hưu có giá trị 2.543.000 đồng; mặt dây chuyền là mặt con gấu MM 2 lớp BK có giá trị 1.631.000 đồng; 02 viên bi vàng trị giá 2.000.000 đồng, 8 hạt trâm trị giá 2.000.000 đồng,... tổng giá trị tài sản bị huỷ hoại là 18.444.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng nhưng không bị khởi tố hành vi “huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản là vi phạm tố tụng, bỏ lọt tội phạm; nhóm người của bị cáo xuống xe chửi bới, chặn xe bên đường gây mất an ninh khu vực đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”; việc không khởi tố Tăng Phát A1 là vi phạm tố tụng, bỏ lọt tội phạm. Do đó, đề nghị huỷ bản án sơ thẩm để điều tra bổ sung đối với ông Tăng Phát A1 và 04 người đàn ông hỗ trợ nhóm bị cáo thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”; “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”; “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị hại vắng mặt nên không tham gia tranh luận.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo, biên bản ghi lời khai của bị hại, những người làm chứng, trích xuất dữ liệu camera, có căn cứ xác định diễn biến vụ việc xảy ra đúng với nội dung bản cáo trạng, và phần nội dung diễn biến vụ án mà bản án sơ thẩm đã nêu; trong vụ án này, tất cả hành vi của nhóm người tham gia vụ án là bộc phát nhất thời của riêng lẻ từng cá nhân ngay tại thời điểm gây án, do bức xúc, tinh thần bị kích động nên xảy ra sự việc đáng tiếc, không có bàn bạc trước, không phân công công việc và vai trò cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn; theo hồ sơ vụ án thể hiện rõ chính bà H có hành vi lấy túi xách và điện thoại của T1 nhưng hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”; thường ngày bị cáo P cũng sử dụng túi xách màu đen và điện thoại giống với điện thoại và túi xách của T1. Bà H là mẹ ruột của P, do là mẹ con nên thường xuyên gặp nhau từ đó hình thành trong nhận thức của bà về đặc điểm nhận dạng tài sản của P dẫn đến khả năng nhầm lẫn khi gặp vật tương tự là điều có thể hiểu được; khi mọi người đang ẩu đả, bà H lại thấy túi xách màu đen và điện thoại màu trắng để trong xe nên tiếp tục lấy lại và cất đi. Hành vi của bà H là vẫn đang nhầm lẫn và cố gắng bảo vệ tài sản của con gái, hoàn toàn không có ý chiếm đoạt tài sản của T1 vì thời điểm đó bà không biết tài sản đó là của T1. Đây là sự nhầm lẫn hết sức bình thường và phù hợp với tất cả các bản cung cũng như phù hợp với diễn biến đoạn video có trong hồ sơ vụ án; sau khi lấy tài sản trên, do bà tin rằng tài sản là của P nên bà mới đưa lại cho P và khi đó bà mới biết không

phải của P do đó đủ căn cứ để xác định bà H thực hiện hành vi lấy túi và điện thoại của T1 là do nhầm lẫn, không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, nên cơ quan tiến hành tố tụng đã không khởi tố tội “Cướp giật tài sản” là phù hợp, là đúng quy định của pháp luật.

Đối vòng tay và dây chuyền bị đứt: các bị cáo đều không thừa nhận và khai tại các bản cung là không biết vì sao dây chuyền và vòng tay đứt; trong hồ sơ không có chứng cứ nào khác xác định được chính bị cáo H, bị cáo P là người thực hiện hành vi cố tình cắt, hủy hoại các tài sản đó. Điều đó khẳng định cơ quan tiến hành tố tụng đã không chứng minh được hành vi giật đứt dây chuyền và vòng tay của T1 là do ai gây ra mà chỉ chứng minh được dây chuyền, vòng tay bị đứt, hư hỏng là do hỗn loạn, xô xát, không cố ý nên cơ quan tiến hành tố tụng đã không khởi tố tội hủy hoại tài sản là phù hợp, là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi tuy có gây sự chú ý của nhiều người, nhưng xảy ra trên hành lang đường bộ, vào thời điểm 14 giờ trưa nắng, không phải giờ cao điểm, ít người qua lại, không gây cản trở, ách tắc giao thông và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, do đó cơ quan tiến hành tố tụng đã không khởi tố tội “Gây rối trật tự công cộng” là hoàn toàn đúng đắn; các bị cáo H, P, Tr chỉ phạm tội “Làm nhục người khác” mà không cấu thành tội danh khác như “Cướp giật tài sản”, “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” như vị Luật sư đồng nghiệp bảo vệ quyền lợi cho bị hại đã trình bày. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo vắng mặt nên không tham gia phần tranh luận bổ sung.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo vắng mặt nên không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2023, trên hành lang đường bộ đường H, đoạn qua khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Tăng Xiu P, Nìm Thùy Tr và Hỷ Xường H đã có hành vi dùng tay đánh, dùng kéo cắt tóc, xé rách quần áo và cởi hết quần áo trên người của bị hại Đỗ Bích T1 để nhằm mục đích làm nhục bị hại T1 vì lý do bị hại T1 và ông Vòng Màng K (chồng của bị cáo P) có quan hệ tình cảm và sống chung với nhau như vợ chồng. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác”.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự, trị an nơi

xảy ra vụ án. Chỉ vì động cơ ghen tuông mù quáng, thiếu suy nghĩ mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xét xử các bị cáo về tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Đỗ Bích T1 với nội dung yêu cầu xem xét hủy bản án sơ thẩm theo H khởi tố bổ sung, xét xử các bị cáo thêm các tội danh: “Cướp giật tài sản”; “Hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản”; “Gây rối trật tự công cộng”. Tại cấp phúc thẩm, bị hại, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết, chứng cứ nào mới.

Hội đồng xét xử xét thấy: giữa các bị cáo và bị hại, trong quá trình giằng co, xô sát qua lại dẫn đến rách quần áo và làm Tr sức trên người bị hại bị đứt, rơi tại hiện trường. Về mặt chủ quan, các bị cáo không cố ý hủy hoại hay làm hư hỏng các tài sản này của bị hại, nên không có dấu hiệu tội phạm; quá trình điều tra, giữa các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường về vật chất, tinh thần và không có yêu cầu gì khác.

Hành vi của các bị cáo tuy gây sự chú ý của một số người do hiếu kỳ, nhưng xảy ra trên hành lang đường bộ vào thời điểm ít người và phương tiện lưu thông qua lại, không gây cản trở giao thông và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên không cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”; Tòa án cấp sơ thẩm nhận định các bị cáo không cấu thành các tội “Hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của các bị cáo giật túi xách và điện thoại của bị hại T1 do chưa có đủ căn cứ xác định về mặt chủ quan các bị cáo và những người này có dấu hiệu của hành vi cướp giật hoặc cưỡng đoạt tài sản. Đối với hành vi của người có tên Tăng Phát A1 và 04 người thanh niên trong đoạn video có liên quan hoặc có dấu hiệu của các tội “Hủy hoại tài sản hoặc làm hư hỏng tài sản”, “Cướp giật tài sản” hoặc “Cưỡng đoạt tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” hay không cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục kiểm tra thông tin, hình ảnh có liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý đảm bảo tính khách quan của vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm.

Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu kháng cáo của bị hại về việc yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo, bị hại không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Bích T1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ khoản 1 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 46; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Tăng Xiu P, Hỷ Xường H, Nìm Thùy Tr phạm tội “Làm nhục người khác”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Tăng Xiu P 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Hỷ Xường H 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nìm Thùy Tr 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo, bị hại không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (7);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3),
- Người tham gia tố tụng (3);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc